

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 36/2021/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2021 giữa:

+ Nguyên đơn: chị Lê Thị Hồng Tr, sinh năm 1987

Trú tại: khối Yên Đình, phường Nghi Thủy, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

+ Bị đơn: anh Trần Văn Đ, sinh năm 1981

Trú tại: khối Yên Đình, phường Nghi Thủy, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

+ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: bà Phùng Thị L

Trú tại: khối Yên Đình, phường Nghi Thủy, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

Ủy quyền cho anh Trần Văn Th, sinh năm 1978, trú tại khối Yên Đình, phường Nghi Thủy, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An (theo giấy ủy quyền đề ngày 08/7/2021).

+ Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: anh Nguyễn Văn Ng và chị Hoàng Thị Bảo L- Luật sư, công tác tại: Công ty luật TNHH Đại Huệ, số 64, Nguyễn Thái Học, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Hồng Tr và anh Trần Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Lê Thị Hồng Tr và anh Trần Văn Đ thống nhất có 01 con chung là Trần Lê Huyền M, sinh ngày 30/8/2015. Chị Tr là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Huyền M, anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000đ/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/8/2021 cho đến khi cháu Huyền M đủ 18 tuổi, trưởng thành
- Về tài sản chung: chị Lê Thị Hồng Tr rút yêu cầu chia tài sản chung trong vụ án; chị Tr và anh Đ thống nhất tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.
- Về khoản nợ: chị Lê Thị Hồng Tr và anh Trần Văn Đ thống nhất không có khoản nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: chị Lê Thị Hồng Tr thuận chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò theo biên lai số 0006390 ngày 28 tháng 6 năm 2021; chị Tr đã nộp đủ án phí. Trả lại cho chị Lê Thị Hồng Tr 23.100.000đ (Hai mươi ba triệu một trăm nghìn đồng).

Anh Đ phải chịu 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND, Chi cục THADS Cửa Lò;
- UBND phường Nghi Thủy;
- Dương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thế L